

Phù Liễn, ngày tháng 8 năm 2026

Số: /TB-TTPVHCC

THÔNG BÁO

**Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và đường dẫn khảo sát hài lòng tại UBND phường Phù Liễn tháng 7 năm 2026
(từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/7/2026)**

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường Phù Liễn về việc Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026;

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Phù Liễn thông báo công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và kết quả khảo sát hài lòng tháng 07/2026, cụ thể như sau:

1. Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

- Kỳ trước chuyển sang: 192; Tiếp nhận mới: 1707.
- Đã giải quyết: 1690; Đang giải quyết: 209.

(Chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo)

2. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định và hành vi hành chính; tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ:

- Số phản ánh kiến nghị quy định và hành vi hành chính đã nhận: 01 (Đã giải quyết, công khai đúng hạn: 01; đã trả lại do không đúng thẩm quyền: 0; đang giải quyết trong hạn: 0)

- Phản ánh về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: 0

3. Đường link khảo sát hài lòng:

- Cổng Dịch vụ công Quốc gia: <https://dichvucong.gov.vn/>
- Khảo sát trực tuyến: <http://phulien.io.vn/khaosat>

Trên đây là thông báo công khai của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Phù Liễn./.

Nơi nhận:

- Đ/c CT, các đ/c PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Quân

PHỤ LỤC
Số liệu hồ sơ giải quyết từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/7/2026

TT	Hệ thống	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Thực tuyến	Thực tiếp											
1	Một cửa Hải Phòng	351	212	0	139	192	178	0	0	14	0	159	153	1	5
2	Bộ Nội vụ	10	10	0	0	9	9	0	0	0	0	1	1	0	0
3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Bộ Tư pháp	1325	1295	16	14	1305	0	1305	0	0	0	20	20	0	0
5	Bộ Y tế	77	50	0	27	56	56	0	0	0	0	21	21	0	0
6	Bộ Giáo dục và đào tạo	21	21	0	0	21	21	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Bộ Công thương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Bộ Dân tộc tôn giáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Bộ Xây dựng	60	48	0	12	52	52	0	0	0	0	8	8	0	0
10	Bộ Văn hóa, TT&DL	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Bộ Tài chính	55	55	0	0	55	55	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng	1899	1691	16	192	1690	371	1305	0	14	0	209	203	1	5